

TÓM TẮT KẾT QUẢ NĂM HỌC 2022 - 2023

1. Kế hoạch phát triển:

Trường có 32 lớp với 1351 học sinh, đã duy trì sĩ số, không có học sinh bỏ học.

2. Chất lượng giáo dục:

- Hoàn thành chương trình lớp học: 99,7%
- Lên lớp: 99,7%
- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%
- Khen thưởng cấp trường: 64,6%

3. Các danh hiệu thi đua:

a. Tập thể:

- Chi bộ: **Hoàn thành Tốt nhiệm vụ**
- Trường: **Cờ thi đua của UBND Tỉnh**
- Công Đoàn: **Xuất sắc**
- Liên đội: **Vững mạnh**

b. Cá nhân : Tổng số **47**

- Bằng khen của UBND Tỉnh: **1**
- Bằng khen của Trung ương Đoàn: **1**
- Giấy khen của Sở GD&ĐT: **2**
- Giấy khen của UBND Huyện: **2**
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: **6**
- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: **1**
- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: **5**
- CBGV có SKKN đạt cấp huyện: **13**
- Lao động tiên tiến: **44**

c. Học sinh

- Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện: 01
- IOE cấp quốc gia: 1 giải Bạc, 1 giải khuyến khích
- Trạng nguyên Tiếng Việt cấp Tỉnh: 2 giải nhất, 1 giải ba, 1 giải khuyến khích

- *Vioedu cấp Tỉnh*: 18 HS đạt giải

Trong đó: Vàng: 1

Bạc: 1

ĐỒNG: 4

Khuyến khích: 12

- *Giao lưu Trạng nhì Tiếng Anh Victoria cấp Tỉnh*:

+ Khối 2: 4 giải Nhất, 4 giải Nhì, 4 giải Ba

+ Khối 4: 1 Trạng, 5 giải Nhất, 2 giải Nhì, 3 giải Ba

Số: 111/KH-THLB

Lương Bằng, ngày 28 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

PHẦN I: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. TỔ CHỨC:

1. Cán bộ giáo viên

* **Tổng số cán bộ giáo viên:** 47 Nữ: 44

Trong đó: - Biên chế: 47

* **Trình độ chuyên môn:**

- Thạc sĩ: 01

- Đại học: 42

- Cao đẳng: 3

- Trung cấp: 1

* **Độ tuổi:**

- Dưới 30: 4

- Từ 30 đến 39: 8

- Từ 40 đến 49: 32

- Từ 50 trở lên: 3

* **Chi bộ Đảng:**

Tổng số Đảng viên: 40 đồng chí.

Nữ: 38 đồng chí.

2. Học sinh:

| Khối | Số lớp | Số học sinh | Nữ | Ghi chú |
|-------------|---------------|--------------------|------------|----------------|
| 1 | 7 | 295 | 125 | 3KT |
| 2 | 6 | 234 | 107 | 3KT |
| 3 | 7 | 274 | 132 | 3KT |
| 4 | 7 | 288 | 129 | 2KT |
| 5 | 7 | 285 | 140 | 2KT |
| Cộng | 34 | 1376 | 633 | 13KT |

3. Cơ sở vật chất:

- Tổng số phòng: 57

Trong đó: + Phòng học: 34 (KCCT: 34)

+ Phòng chức năng: 23 (KCCT: 23)

- Số chỗ ngồi:

+ Số bộ bàn ghế 2 chỗ ngồi: 736 bộ

Tổng số chỗ ngồi: 1472

II. THUẬN LỢI:

- Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Quyết định số 1137/QĐ-SGDĐT ngày 10/5/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên; đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2 theo Quyết định số 2015/QĐ-CTUBND ngày 31/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên.

- Các năm học gần đây, trường đều đạt Tập thể lao động tiên tiến hoặc Tập thể lao động xuất sắc; được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen. Năm học 2022 – 2023, trường đạt Cờ thi đua của UBND tỉnh.

- Cán bộ quản lý nhà trường có nhiều năm làm công tác quản lý, có kinh nghiệm và hằng năm được đánh giá xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng loại Tốt. Ban giám hiệu luôn đoàn kết, thống nhất cao trong việc chỉ đạo các hoạt động của nhà trường.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao; tích cực xây dựng nội bộ đoàn kết. Có trên 70% giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp Huyện trở lên. 100% giáo viên được tập huấn về chương trình và PPDH chương trình GDPT 2018.

- Trường huy động 100% trẻ em trong độ tuổi sống trên địa bàn đến trường. Học sinh của trường hầu hết sinh sống tại thị trấn nên nhanh nhẹn, hoạt bát; được gia đình quan tâm; được thầy cô rèn luyện nên chăm ngoan, lễ phép, có nề nếp học tập tốt, mạnh dạn trong các hoạt động học tập.

- Năm học 2022 – 2023, đã có trên 99% học sinh hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học; 65% học sinh được khen thưởng các cấp.

- Cơ ngơi khang trang do được nâng cấp và xây mới trên 70% số phòng học và phòng chức năng năm 2021. Số lượng phòng học đủ cho 1 phòng/ lớp; đủ phòng chức năng theo tiêu chuẩn Trường chuẩn quốc gia mức độ 2. Các phòng học và phòng chức năng được trang bị đầy đủ trang thiết bị, được kê xếp gọn gàng, dễ sử dụng. Trường có sân chơi đảm bảo đủ diện tích 1 m²/ học sinh, có bãi tập, có lán xe, cổng trường khang trang, in biển đúng quy định, tường bao quanh trường đảm bảo tốt công tác bảo vệ tài sản nhà trường.

- Những năm học gần đây, công tác XHHGD của trường đạt kết quả tốt. Riêng năm học 2022 – 2023, trường đã thu hút các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm tặng quà cho học sinh với tổng số tiền gần 400 triệu đồng.

- Nhà trường luôn được sự quan tâm hỗ trợ của Đảng ủy, chính quyền, ban ngành đoàn thể tại địa phương và nhất là sự quan tâm, hỗ trợ nhiệt tình của Ban đại diện CMHS trường, lớp. Được sự chỉ đạo sâu sát và trực tiếp của Phòng GD&ĐT Kim Động.

- Địa phương có truyền thống hiếu học, có nhiều người đỗ đạt cao; những năm gần đây mặt bằng kinh tế người dân địa phương nâng cao.

III. KHÓ KHĂN:

- Tỷ lệ giáo viên/ lớp của trường là 1,3 nên chưa tổ chức dạy học 9 -10 buổi/tuần.

- Còn khoảng 10 % giáo viên sức bật chuyên môn hạn chế, chưa ứng dụng tốt CNTT, chưa sáng tạo khi tổ chức các hoạt động dạy học.

- Số học sinh trong 1 lớp của trường trung bình là 40 học sinh, vượt quá mức quy định; số lượng học sinh khuyết tật hoặc có hoàn cảnh khó khăn còn nhiều; điều này gây khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh.

- Trình độ dân trí không đồng đều, một số phụ huynh chưa quan tâm đến giáo dục con em, đặc biệt đến chương trình GDPT mới, một bộ phận không nhỏ cả bố và mẹ học sinh đi làm ăn xa, còn coi việc dạy học là của nhà trường nên ảnh hưởng đến việc giáo dục học sinh và sự kết hợp giữa gia đình và nhà trường.

- Diện tích phòng học còn nhỏ, sân chơi phân bố ở 2 khu không đồng đều, gây khó khăn cho nhà trường khi tổ chức hoạt động NGLL và việc vui chơi của học sinh.

- Căn cứ Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

- Căn cứ Công văn số 1786/SGD&ĐT-GDMN-GDTH ngày 14/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ đối với giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

- Căn cứ Công văn số 318/PGDDĐT ngày 18/8/2023 của Phòng GD&ĐT Kim Động về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ vào những thuận lợi, khó khăn của nhà trường đã nêu trên. Trường tiểu học thị trấn Lương Bằng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; đề xuất xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

4. Tham mưu công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức tốt các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý. Xây dựng môi trường giáo dục Xanh – Sạch – Khỏe. Trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước thực hiện đồng bộ hiệu quả các giải pháp, kiên trì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Xây dựng quy chế phối hợp với Trung tâm y tế huyện Kim Động trong công tác phòng chống dịch, công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học.

2. Thực hiện chương trình giáo dục:

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học:

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 269/CV-PGD&ĐT ngày 04/8/2021 của Phòng GD&ĐT về việc xây dựng kế hoạch giáo dục cấp tiểu học; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông:

2.2.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4:

**** Chỉ tiêu:***

- 100% GV dạy lớp 1,2,3,4 có đầy đủ SGK, SGV và thực hiện nghiêm túc Chương trình GDPT 2018 ban hành kèm theo Thông tư 32/2018.

- Thực hiện dạy 7-8 buổi/tuần đối với lớp 1,2,3,4.

**** Biện pháp:***

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Thực hiện kế hoạch dạy học 7-8 buổi/tuần với 28-31 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tổ chức ăn bán trú cho học sinh: Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh... đảm bảo an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục theo Chỉ thị số 4316/CT-BGDĐT ngày 12/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2.2. Chỉ đạo thực hiện chương đối với lớp 5

* *Chỉ tiêu:* 100% học sinh lớp 5 HTCTTH.

* *Biện pháp:*

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 312/PGDDĐT ngày 06/9/2021 của Phòng GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 20185.

2.2.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

* *Chỉ tiêu:*

- Học sinh khối 3, 4, 5 học tiếng Anh 4 tiết/tuần (Khối 3,4 học 4 tiết theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Khối 5 học 2 tiết của BGD và 2 tiết bổ trợ). Học sinh khối 1,2 học làm quen 2 tiết/tuần.

- Học sinh lớp 3,4 học Tin học theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

* *Biện pháp:*

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và theo hướng dẫn của các cấp.

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3,4 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn của Phòng GDĐT.

- Sử dụng tối đa và phát huy hiệu quả 40 máy tính của 2 phòng Tin học tại 2 điểm trường.

- Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 1, lớp 2 và lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo đúng quy định.

- Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác. Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho GV&HS: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh, khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh. Tích cực bồi dưỡng HS có năng khiếu môn tiếng Anh để tham gia giao lưu Olympic tiếng Anh các cấp.

2.2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương và Hoạt động trải nghiệm theo Chương trình GDPT 2018

** Chỉ tiêu:*

- Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương cho HS lớp 1,2,3,4.
- Tổ chức HĐNGLL 1 lần/tháng
- Tổ chức cho HS trải nghiệm sáng tạo 2 lần/năm học.

** Biện pháp:*

- Tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của nhà trường, địa phương và thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

- Tiếp tục thực hiện nội dung giáo dục địa phương của các khối lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo văn bản hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 269/CV-PGD&ĐT ngày 04/8/2021 của Phòng GD&ĐT về việc xây dựng kế hoạch giáo dục cấp tiểu học với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng cần lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

+ Tổ chức thực hiện theo từng chủ đề/mạch kiến thức đã được thiết kế trong tài liệu giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt, phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ đầu năm học.

+ Chọn mạch kiến thức phù hợp, thực hiện tích hợp, lồng ghép, bổ sung, thay thế trong quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và được thể hiện trong kế hoạch dạy học tài liệu địa phương.

+ Chọn chủ đề, nội dung phù hợp để xây dựng các hoạt động giáo dục tập thể, kết hợp học tập trên lớp với hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,.. nhằm gắn lí luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập cho học sinh; nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế xã hội, giúp học sinh phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn địa phương.

+ Thực hiện đánh giá học sinh đối với từng chủ đề/mạch kiến thức theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

+ Tài liệu giáo dục địa phương: Lớp 1 sử dụng cuốn tài liệu Giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên - lớp 1; Lớp 2,3 sử dụng file PDF đã nhận từ PGD; lớp 4 sẽ nhận từ cấp trên.

- Về Hoạt động trải nghiệm: Thực hiện theo Công văn số 342/PGD&ĐT ngày 06/9/2022 của Phòng GD&ĐT.

+ Phân công công việc cụ thể cho các tổ chuyên môn, đoàn thể tổ chức các hoạt động.

+ Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động GD đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương. Đặc biệt, quan tâm đến trải nghiệm tại địa phương.

+ Phối hợp với các ban ngành đoàn thể của địa phương tổ chức các buổi nói chuyện truyền thông về quê hương, đất nước hoặc cho HS đi tham quan các di tích lịch sử của địa phương nhằm giáo dục ý nghĩa lịch sử, lòng tự hào dân tộc, gắn với lòng yêu quê hương, đất nước.

+ Xây dựng tốt phong trào ca múa hát tập thể và phong trào TDTT trong nhà trường. Thành lập đội văn nghệ của GV, học sinh; tập luyện một đội AEROBIC để phục vụ cho các ngày SHTT, ngày hội của trường. Thành lập Câu lạc bộ bóng đá mini cấp trường, thường xuyên tập luyện và tham gia thi đấu cấp Huyện, cấp Tỉnh.

2.2.5. Triển khai giáo dục STEM:

*** Chỉ tiêu:**

- Mỗi khối lớp xây dựng ít nhất 02 chủ đề giáo dục STEM; Học kì I thực hiện 01 chủ đề, học kì II thực hiện 01 chủ đề.

*** Biện pháp:**

- Tăng cường giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán học (STEM) tích hợp một số môn học/hoạt động giáo dục có trong chương trình vào STEM giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả của giáo dục thực hành và hợp tác theo nhiều cách khác nhau, thúc đẩy tính sáng tạo, trí tò mò và sự thấu cảm của học sinh.

- Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện giáo dục STEM; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Đẩy mạnh hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM tạo sự đồng thuận, huy động nguồn lực của cộng đồng triển khai thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

- Tăng cường tham mưu chính quyền địa phương, các ban, ngành quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

2.2.6. Giáo dục An toàn giao thông:

- Triển khai dạy giáo dục an toàn giao thông theo tài liệu Giáo dục An toàn giao thông cho HS từ lớp 1 đến lớp 5, tham khảo tài liệu giáo dục an toàn giao thông điện tử. Thực hiện dạy học lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục ATGT vào các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của các cấp. Thời gian giảng dạy từ tuần 1 tháng 9/2022. Tổ chức cho GV hội thảo, tọa đàm về đổi mới phương pháp giáo dục ATGT trong trường học.

- Tích cực hướng dẫn PHHS phân luồng giao thông ở cổng trường giờ tan học. Tổ chức tháng ATGT và tích cực giáo dục luật ATGT cho HS. Tổ chức giao lưu tìm hiểu kiến thức về ATGT dưới hình thức sân chơi cho HS lớp 4&5.

2.2.7. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật

** Chỉ tiêu:*

- 13 học sinh khuyết tật năm học 2023-2024 được giáo dục hòa nhập, được học tập và đánh giá theo quy định.

** Biện pháp:*

- Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với

giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

- Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật; đẩy mạnh công tác giáo dục hòa nhập ở các nhà trường bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục đối với trẻ em khuyết tật.

- Tham mưu các cấp thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập.

3. Tiếp tục đổi mới đánh giá HS tiểu học:

** Chỉ tiêu:*

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc đánh giá xếp loại học sinh tiểu học.

** Biện pháp:*

- Tiếp tục thực hiện tốt việc đổi mới đánh giá HS lớp 5 theo quy định tại Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT. Đối với HS lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ GD&ĐT. Việc đánh giá HS phải đảm bảo đúng quy định, khách quan, thực chất, thường xuyên; phản ánh đúng năng lực, phẩm chất HS.

- Thực hiện bàn giao chất lượng HS cuối năm một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết chấm dứt tình trạng HS “ngồi nhầm lớp”. Thực hiện khen thưởng HS thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan không đánh giá đúng năng lực thực sự của HS.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học, môn Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý, hỗ trợ đánh giá HS để giảm áp lực về hồ sơ sổ sách, dành nhiều thời gian cho GV

quan tâm đến HS và đổi mới PPDH. Thực hiện in học bạ và bảng tổng hợp đánh giá kết quả giáo dục HS trong cơ sở dữ liệu ngành đối với lớp 1,2,3,4.

4. Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa:

4.1. Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học:

* *Chỉ tiêu:* Xây dựng thư viện thân thiện. Rà soát, tự đánh giá theo các tiêu chí trong Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT.

** Biện pháp:*

- Tăng cường mua sắm thêm các loại sách báo, tạp chí để bổ sung vào Thư viện. Mua thêm sách giáo khoa, sách tham khảo cho GV ở các môn học. Tổ chức tốt tuần lễ “*Quyên góp sách cho thư viện trường học*”. Huy động các nguồn lực để xây dựng tủ sách dùng chung giúp HS nghèo, HS có hoàn cảnh khó khăn có thể mượn sách giáo khoa tại thư viện.

- Làm tốt công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng. Tổ chức Ngày hội đọc vào tháng 4/2024.

- Quản lý, tổ chức thực hiện công tác phát hành sách đúng quy định. Cung cấp đầy đủ thông tin các cuốn sách giáo khoa sử dụng trong năm học 2023-2024 của nhà trường; tư vấn cho học sinh, phụ huynh học sinh chuẩn bị có đủ bộ sách giáo khoa theo đúng quy định cho năm học 2023 - 2024. Tiếp tục triển khai việc quản lý thư viện trên phần mềm.

4.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa:

Tổ chức thực hiện việc đề xuất, lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo quy định. Tham gia đầy đủ các khóa tập huấn sử dụng sách giáo khoa.

5. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

5.1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất:

* *Chỉ tiêu:* Đảm bảo về cơ sở vật chất cơ bản đủ điều kiện cho hoạt động giáo dục trong nhà trường.

* *Biện pháp:*

- Thường xuyên rà soát bổ sung sửa chữa về cơ sở vật chất trường lớp đảm bảo khang trang, sạch đẹp.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo đầy đủ về bàn ghế, thiết bị dạy học hiện đại.

- Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - khỏe, an toàn theo quy định.

- Tăng cường và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 7-8 buổi/tuần, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

5.2. Thiết bị dạy học:

* *Chỉ tiêu:* Trang bị đủ thiết bị dạy học tối thiểu đặc biệt là thiết bị lớp 1,2,3,4.

* *Biện pháp:*

- Bảng, bàn ghế đảm bảo đạt chuẩn đúng quy cách.

- Mua sắm bổ sung thiết bị dạy học lớp 2,3,4 theo danh mục dạy học tối thiểu Bộ đã ban hành.

- Tăng cường mua thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.

- Hướng dẫn giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học và tự làm đồ dùng dạy học.

- Trang bị tủ đựng đồ dùng dạy học tại lớp học để thuận lợi cho giáo viên sử dụng.

- Thường xuyên kiểm tra đánh giá, việc sử dụng thiết bị dạy học trong các tiết dạy trên lớp của giáo viên.

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho viên chức làm công tác thư viện thiết bị.

- Xây dựng, quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Công khai Quy tắc ứng xử trên Website của trường; kiểm tra giám sát việc thực hiện Quy tắc này của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. Phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

- Tăng cường công tác dân chủ hoá trường học. Đặc biệt lưu ý công khai những vấn đề hay gây nghi ngờ mất đoàn kết như: Thi đua, kế hoạch, đặc biệt là công khai tài chính.

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, cán bộ phụ trách các việc nghiêm túc, gương mẫu trong mọi công việc.

7.2. Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên.

** Chỉ tiêu:*

- 95% giáo viên đạt trình độ đại học hoặc đang theo học đại học.

- 100% giáo viên có có phẩm chất, có năng lực chuyên môn cao đáp ứng ngày càng cao sự nghiệp đổi mới trong giáo dục.

** Biện pháp:*

- Tiếp tục nâng chuẩn đội ngũ giáo viên trong nhà trường bằng cách cử giáo viên đi học nâng cao trình độ cao đẳng, đại học - nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng.

- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên thông qua các hoạt động dự giờ, thăm lớp, hội học, hội giảng, hội thảo trong chuyên môn, hội thi các cấp. Thường xuyên tổ chức các chuyên đề tháo gỡ những khó khăn trong chuyên môn.

8. Thực hiện đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông:

**Chỉ tiêu:*

- 100% CBQL, GV thực hiện đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trên Temis.

- 100% CBQL, GV được đánh giá đạt Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên từ mức đạt trở lên trong đó có ít nhất 80% CBQL, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

** Biện pháp:*

+ Tiếp tục xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

+ Tăng cường công tác truyền thông, phổ biến nội dung các văn bản, hướng dẫn của Bộ GDĐT về chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên; đảm bảo các cá nhân của nhà trường nắm vững và thực hiện đúng quy định.

+ Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên của nhà trường dựa trên kết quả đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.

+ Tham mưu với cơ quan quản lý cấp trên, chính quyền địa phương về công tác quản lý, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực của cán bộ quản lý và giáo viên dựa trên kết quả đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông.

9. Công tác kiểm tra nội bộ

** Chỉ tiêu:*

- Kiểm tra chuyên đề: 2/3 số CBGV.

- Kiểm tra hoạt động sư phạm của GV: 1/3 số GV.

** Biện pháp:*

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học ngay từ đầu năm học.

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ gồm các thành viên tâm huyết, có trình độ năng lực vững vàng, có khả năng tư vấn để nâng cao chất lượng đội ngũ.
- Hồ sơ kiểm tra đầy đủ, đúng quy định.
- Tăng cường thăm lớp, dự giờ, kiểm tra sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm.
- Tăng cường kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên.

10. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định CLGD, trường chuẩn quốc gia:

10.1. Công tác PCGDTH

**** Tuyển sinh vào lớp 1***

- Tổ chức tiếp nhận các cháu mẫu giáo 6 tuổi vào lớp 1 từ cuối tháng 6 theo sự bàn giao của trường Mầm non.
- Tiến hành rà soát, tuyên truyền tới từng hộ gia đình để các cháu sinh năm 2017 đi học lớp 1 đúng độ tuổi.

**** Phổ cập GDTH; PCGD, XMC***

- Sau tuyển sinh nhận bàn giao trẻ 6 tuổi của trường Mầm non, phân công giáo viên điều tra các độ tuổi (0 đến 60 tuổi).
- Họp phụ huynh học sinh để tuyên truyền về công tác phổ cập giáo dục Tiểu học và Phổ cập GD, xoá mù chữ.
- Tổ chức tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.
- Quan tâm giúp đỡ những em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật để các em được đến trường không bỏ học như tặng thiết bị học trực tuyến, sách vở, miễn các khoản đóng góp, tài trợ các suất học bổng.
- Thực hiện điều tra. Rà soát tổng hợp hoàn thiện bộ hồ sơ phổ cập, nhập thông tin chính xác và tự kiểm tra đánh giá xong trước ngày 25/9/2023.
- Thường xuyên cập nhật, theo dõi chính xác số học sinh chuyển đi, chuyển đến.

10.2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định CLGD, trường chuẩn quốc gia:

**** Chỉ tiêu:*** Duy trì và nâng cao các tiêu chí trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2; Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

**** Biện pháp:***

- Tổ chức cho cán bộ giáo viên nhà trường nắm được các yêu cầu cụ thể các tiêu chuẩn kiểm định CLGD và CQG theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018; Xây dựng mục tiêu phấn đấu duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn đã đạt được.

- Cán bộ quản lý tự học hỏi để nâng cao hiểu biết về công tác quản lý Nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ. Luôn rèn luyện tu dưỡng phẩm chất đạo đức của bản thân, giữ vững khối đoàn kết trong nhà trường. Làm việc theo đúng chức trách nhiệm vụ.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường luôn đoàn kết phối hợp làm việc theo đúng nhiệm vụ của tổ chức mình.

- Tạo mọi điều kiện cho giáo viên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổ chức tốt các nghiệp vụ chuyên môn như: xây dựng kế hoạch bài dạy, giảng, dự giờ, chuyên đề...

- Thực hiện tốt các chương trình bồi dưỡng thường xuyên của Bộ GD&ĐT, SGD&ĐT, Phòng GD&ĐT và của trường.

- Xây dựng kế hoạch tu bổ, sửa sang cảnh quan môi trường sư phạm xanh, sạch, khỏe.

11. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số:

** Chỉ tiêu:*

- Thực hiện hiệu quả một số nội dung chuyển đổi số: Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, thanh toán không dùng tiền mặt.

** Biện pháp:*

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Thực hiện hiệu quả một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, thanh toán không dùng tiền mặt). Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

- Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

CHỈ TIÊU THI ĐUA NĂM HỌC 2023-2024

1. Đơn vị

Tập thể Lao động Xuất sắc

2. Các đoàn thể

- Chi bộ: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ
- Công đoàn: Xuất sắc cấp Tỉnh
- Liên đội : Vững mạnh cấp Tỉnh

3. Giáo viên

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 6
- Lao động tiên tiến: 47
- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 1
- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 100% giáo viên dự thi Đạt

4. Học sinh

- Hoàn thành chương trình lớp học: 99,5%
- Lên lớp: 99,5%
- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%
- Khen thưởng cấp trường: 65% trở lên
- Vở sạch chữ đẹp: Đạt 80% trở lên.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Thúy Loan

LỊCH CÔNG TÁC THÁNG
NĂM HỌC 2023 - 2024

